

**ĐIỂM CHUẨN TUYỂN SINH NGUYÊN VỌNG BỔ SUNG
ĐỢT 1 ĐÀO TẠO ĐẠI HỌC QUÂN SỰ NĂM 2016**

Tên trường/Đối tượng	Tổ hợp xét tuyển	Điểm chuẩn	Ghi chú/Tiêu chí phụ
1- HỌC VIỆN KỸ THUẬT QUÂN SỰ			
Tổ hợp A00			
TS Nam miền Bắc	A00	24,75	Thí sinh mức 24,75 điểm: Điểm môn Toán $\geq 8,00$.
TS Nam miền Nam	A00	22,00	
Tổ hợp A01			
TS Nam miền Bắc	A01	23,00	
TS Nam miền Nam	A01	23,75	
2- HỌC VIỆN QUÂN Y			
Tổ hợp A00			
TS Nam miền Bắc	A00	24,50	
TS Nam miền Nam	A00	22,50	
Tổ hợp B00			
TS Nam miền Bắc	B00	24,00	
TS Nam miền Nam	B00	22,75	
TS Nữ miền Bắc	B00	26,50	
3- HỌC VIỆN KHOA HỌC QUÂN SỰ			
a) Ngôn ngữ Anh			
Thí sinh Nam			
<i>Miền Bắc</i>	D01	22,75	Thí sinh mức 22,75 điểm: Điểm môn Tiếng Anh $\geq 7,45$.
<i>Miền Nam</i>	D01	21,25	
Thí sinh Nữ	D01	25,50	
b) Ngôn ngữ Nga			
Xét tiếng Anh			
Thí sinh Nam			
<i>Miền Bắc</i>	D01	22,75	
<i>Miền Nam</i>	D01	20,75	
Thí sinh Nữ	D01	24,75	
Xét tiếng Nga			
Thí sinh Nam			
<i>Miền Bắc</i>	D01	22,75	
c) Ngôn ngữ Tr.Quốc			
Xét tiếng Anh			
Thí sinh Nam			
<i>Miền Bắc</i>	D01	22,50	Thí sinh mức 22,50 điểm: Điểm môn Tiếng Anh $\geq 7,30$.
<i>Miền Nam</i>	D01	20,50	
Thí sinh Nữ	D01	24,75	
Xét tiếng Trung Quốc			
Thí sinh Nam			
<i>Miền Bắc</i>	D04	22,50	
d) Trình sát kỹ thuật			
Tổ hợp A00			
TS Nam miền Bắc	A00	25,50	
TS Nam miền Nam	A00	22,25	
Tổ hợp A01			
TS Nam miền Bắc	A01	22,75	

4- HỌC VIỆN BIỂN PHÒNG			
Tổ hợp C00			
TS Nam miền Bắc	C00	23,75	Thí sinh mức 23,75 điểm: Điểm môn Văn $\geq 6,75$.
TS Nam Quân khu 4 (Quảng Trị và TT, Huế)	C00	22,50	Thí sinh mức 22,50 điểm: Điểm môn Văn $\geq 6,50$.
TS Nam Quân khu 5	C00	22,50	
TS Nam Quân khu 7	C00	20,50	
TS Nam Quân khu 9	C00	21,50	Thí sinh mức 21,50 điểm:- Tiêu chí 1: Điểm môn Văn $\geq 6,0$;- Tiêu chí 2: Tổng điểm học bạ 5 học kỳ của 3 môn xét tuyển $\geq$ 120,30.
Tổ hợp A01			
TS Nam miền Bắc	A01	20,75	Thí sinh mức 20,75 điểm: - Tiêu chí 1: Điểm môn Toán $\geq$ 5,75; - Tiêu chí 2: Tổng điểm học bạ 5 học kỳ của 3 môn xét tuyển $\geq$ 119,50.
TS Nam Quân khu 4 (Quảng Trị và TT, Huế)	A01	19,25	
TS Nam Quân khu 5	A01	20,50	
TS Nam Quân khu 7	A01	17,75	
5- HỌC VIỆN HẬU CẦN			
Tổ hợp A00			
TS Nam miền Bắc	A00	25,00	Thí sinh mức 25,00 điểm: - Tiêu chí 1: Điểm môn Toán $\geq$ 8,75; - Tiêu chí 2: Tổng điểm học bạ 5 học kỳ của 3 môn xét tuyển $\geq$ 135,00.
TS Nam miền Nam	A00	22,00	Thí sinh mức 22,00 điểm: - Tiêu chí 1: Điểm môn Toán $\geq$ 7,00; - Tiêu chí 2: Tổng điểm học bạ 5 học kỳ của 3 môn xét tuyển $\geq$ 113,50.
Tổ hợp A01			
TS Nam miền Bắc	A01	22,50	Thí sinh mức 22,50 điểm: Điểm môn Toán $\geq 8,50$.
TS Nam miền Nam	A01	18,50	
6- HỌC VIỆN PHÒNG KHÔNG - KHÔNG QUÂN			
a) Ngành Kỹ thuật hàng không			
Tổ hợp A00			
TS Nam miền Bắc	A00	24,50	Thí sinh mức 24,50 điểm: Điểm môn Toán $\geq 8,00$.
TS Nam miền Nam	A00	21,75	Thí sinh mức 21,75 điểm: - Tiêu chí 1: Điểm môn Toán $\geq$ 6,25; - Tiêu chí 2: Tổng điểm học bạ 5 học kỳ của 3 môn xét tuyển $\geq$ 120,02.
Tổ hợp A01			
TS Nam miền Bắc	A01	20,75	

TS Nam miền Nam	A01	18,25	
b) Ngành CHTM PK-KQ và Tác chiến điện tử			
Tổ hợp A00			
TS Nam miền Bắc	A00	24,00	Thí sinh mức 24,00 điểm: Điểm môn Toán $\geq 8,00$.
TS Nam miền Nam	A00	21,75	
Tổ hợp A01			
TS Nam miền Bắc	A01	19,75	Thí sinh mức 19,75 điểm: Điểm môn Toán $\geq 7,25$.
TS Nam miền Nam	A01	16,25	
7- HỌC VIỆN HẢI QUÂN			
TS Nam miền Bắc	A00	24,50	
TS Nam miền Nam	A00	21,50	
8- TRƯỜNG SĨ QUAN CHÍNH TRỊ			
Tổ hợp A00			
TS Nam miền Bắc	A00	24,50	Thí sinh mức 24,50 điểm: Điểm môn Toán $\geq 8,00$.
TS Nam miền Nam	A00	22,00	Thí sinh mức 22,00 điểm: Điểm môn Toán $\geq 6,50$.
Tổ hợp C00			
TS Nam miền Bắc	C00	23,75	Thí sinh mức 23,75 điểm: - Tiêu chí 1: Điểm môn Văn $\geq 7,00$; - Tiêu chí 2: Tổng điểm học bạ 5 học kỳ của 3 môn xét tuyển $\geq 100,30$.
TS Nam miền Nam	C00	22,00	Thí sinh mức 22,00 điểm: - Tiêu chí 1: Điểm môn Văn $\geq 6,50$; - Tiêu chí 2: Tổng điểm học bạ 5 học kỳ của 3 môn xét tuyển $\geq 118,90$.
9- TRƯỜNG SĨ QUAN LỤC QUÂN 1			
Thí sinh Nam	A00	24,00	Thí sinh mức 24,00 điểm: - Tiêu chí 1: Điểm môn Toán $\geq 7,50$; - Tiêu chí 2: Tổng điểm học bạ 5 học kỳ của 3 môn xét tuyển $\geq 127,80$.
10- TRƯỜNG SĨ QUAN LỤC QUÂN 2			
TS Nam Quân khu 4 (Quảng Trị và TT, Huế)	A00	22,50	Thí sinh mức 22,50 điểm: Điểm môn Toán $\geq 7,00$;
TS Nam Quân khu 5	A00	22,00	Thí sinh mức 22,00 điểm:- Tiêu chí 1: Điểm môn Toán $\geq 6,00$; - Tiêu chí 2: Tổng điểm học bạ 5 học kỳ của 3 môn xét tuyển $\geq 104,02$.
TS Nam Quân khu 7	A00	21,25	Thí sinh mức 21,25 điểm: Điểm môn Toán $\geq 6,50$.
TS Nam Quân khu 9	A00	21,25	Thí sinh mức 21,25 điểm: - Tiêu chí 1: Điểm môn Toán $\geq 6,75$;

			- Tiêu chí 2: Tổng điểm học bạ 5 học kỳ của 3 môn xét tuyển $\geq 128,82$.
11 - TRƯỜNG SĨ QUAN PHÁO BINH			
TS Nam miền Bắc	A00	24,00	Thí sinh mức 24,00 điểm: Điểm môn Toán $\geq 7,25$.
TS Nam miền Nam	A00	22.25	
12 - TRƯỜNG SĨ QUAN CÔNG BINH			
Tổ hợp A00			
TS Nam miền Bắc	A00	24,00	
TS Nam miền Nam	A00	22,00	
Tổ hợp A01			
TS Nam miền Bắc	A01	19,25	
TS Nam miền Nam	A01	18,00	
13- TRƯỜNG SĨ QUAN THÔNG TIN			
Tổ hợp A00			
TS Nam miền Bắc	A00	24,00	Thí sinh mức 24,00 điểm: - Tiêu chí 1: Điểm môn Toán $\geq 7,50$; - Tiêu chí 2: Tổng điểm học bạ 5 học kỳ của 3 môn xét tuyển $\geq 128,20$.
TS Nam miền Nam	A00	22,00	Thí sinh mức 22,00 điểm: Điểm môn Toán $\geq 8,00$;
Tổ hợp A01			
TS Nam miền Bắc	A01	20,00	
TS Nam miền Nam	A01	21,25	
14- TRƯỜNG SĨ QUAN TĂNG THIẾT GIÁP			
TS Nam miền Bắc	A00	23,75	
TS Nam miền Nam	A00	20,75	Thí sinh mức 20,75 điểm: - Tiêu chí 1: Điểm môn Toán $\geq 6,00$; - Tiêu chí 2: Tổng điểm học bạ 5 học kỳ của 3 môn xét tuyển $\geq 109,50$.
15- TRƯỜNG SĨ QUAN ĐẶC CÔNG			
Tổ hợp A00			
TS Nam miền Bắc	A00	23,75	Thí sinh mức 23,75 điểm: - Tiêu chí 1: Điểm môn Toán $\geq 7,25$; - Tiêu chí 2: Tổng điểm học bạ 5 học kỳ của 3 môn xét tuyển $\geq 95,50$.
TS Nam miền Nam	A00	20.75	Thí sinh mức 20,75 điểm: Điểm môn Toán $\geq 6,75$.
Tổ hợp A01			
TS Nam miền Bắc	A01	19,25	
TS Nam miền Nam	A01	18,00	

16 - TRƯỜNG SĨ QUAN PHÒNG HOÁ			
TS Nam miền Bắc	A00	23.50	Thí sinh mức 23,50 điểm: - Tiêu chí 1: Điểm môn Hóa $\geq 7,60$; - Tiêu chí 2: Tổng điểm học bạ 5 học kỳ của 3 môn xét tuyển $\geq 116,70$.
17- TRƯỜNG SĨ QUAN KỸ THUẬT QUÂN SỰ			
TS Nam miền Bắc	A00	24,25	
TS Nam miền Nam	A00	21,75	Thí sinh mức 21,75 điểm: Điểm môn Toán $\geq 7,25$.

**ĐIỂM CHUẨN TUYỂN SINH NGUYỄN VỌNG BỒ SUNG ĐỢT 1
ĐÀO TẠO CAO ĐẲNG QUÂN SỰ NĂM 2016**

Tên trường/Đối tượng	Tổ hợp xét tuyển	Điểm chuẩn	Ghi chú
1 - TRƯỜNG SĨ QUAN KHÔNG QUÂN			
TS Nam miền Bắc	A00	24,00	
TS Nam miền Nam	A00	20,50	Thí sinh mức 20,50 điểm; Điểm môn Toán $\geq 5,75$;